**MẪU THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

***(Dùng để kiểm chứng trước khi công bố Bảng xếp hạng FAST500 năm 2024)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. **THÔNG TIN TỔNG QUAN** | | | |
| Tên Doanh nghiệp |  | | |
| Tên tiếng Anh |  | | |
| Mã số thuế |  | | |
| Trụ sở chính |  | | |
| Số điện thoại |  | | |
| Số fax |  | | |
| Email |  | | |
| Website |  | | |
| Năm thành lập |  | | |
| Vốn điều lệ |  | | |
| Sở hữu vốn | |  |  |  | | --- | --- | --- | | 100% Vốn nhà nước | Vốn nhà nước > 50% | Vốn nhà nước ≤ 50% | | 100% Vốn tư nhân | Doanh nghiệp liên doanh | 100% Vốn nước ngoài | | | |
| Ngành SXKD chính |  | | |
| Tổng Giám đốc |  | | |
| Điện thoại |  | | |
| Đại diện liên lạc / Chức danh |  | | |
| Email |  | | |
| Điện thoại |  | | |
| 1. **CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH (ĐƠN VỊ: TRIỆU ĐỒNG)** | | | |
|  | **NĂM 2019** | **NĂM 2022** | **NĂM 2023 (ƯỚC TÍNH)** |
| Tổng tài sản |  |  |  |
| Vốn chủ sở hữu |  |  |  |
| Tổng Doanh thu |  |  |  |
| Lợi nhuận trước thuế |  |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế |  |  |  |
| Tổng lao động |  |  |  |

**Ghi chú:**

1. *Đề nghị Quý Doanh nghiệp gửi bảng Mẫu Thông tin doanh nghiệp cho BTC qua email, fax hoặc bưu điện trước* ***17h ngày 16/02/2024.*** *Các tài liệu kèm theo nếu có (Báo cáo Tài chính kiểm toán, Báo cáo quyết toán thuế…) của Doanh nghiệp là các Bản sao có xác nhận của Doanh nghiệp. Doanh nghiệp cam kết và chịu trách nhiệm về tính khách quan và xác thực của các thông tin cung cấp cùng các tài liệu, tư liệu kèm theo.*
2. *Quý Doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, tập đoàn vui lòng sử dụng số liệu của báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019, 2022 và 2023 (ước tính).*

|  |  |
| --- | --- |
| Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QR  dưới đây để tải bản mềm (nếu cần): | **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**  **(Ký tên và đóng dấu)** |

**PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP**

*(Khảo sát thông tin về tình hình kinh tế, thực trạng sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp trong năm 2024)*

*Vietnam Report cam kết phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin****.***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!* PHẦN

|  |
| --- |
| **PHẦN I: TÌNH HÌNH KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP TRONG NĂM 2023** |

1. **Tổng quát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Quý Doanh nghiệp trong năm 2023 so với năm 2022?**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Giảm đi đáng kể** | **Giảm đi** | **Cơ bản ổn định** | **Tăng lên** | **Tăng lên đáng kể** |
| **Doanh thu** |  |  |  |  |  |
| **Lợi nhuận** |  |  |  |  |  |
| **Tổng chi phí** |  |  |  |  |  |
| **Số lượng nhân viên** |  |  |  |  |  |
| **Số lượng đơn hàng** |  |  |  |  |  |

1. **So với kế hoạch đã đề ra, Quý Doanh nghiệp đã hoàn thành các chỉ tiêu sau ở mức độ nào trên thực tế?**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Chưa đạt kế hoạch** | | | | **Hoàn thành kế hoạch** | **Vượt kế hoạch** | | | |
| **≥ 75 %** | **< 75%** | **< 50%** | **< 25%** | **100%** | **< 25%** | **< 50%** | **< 75%** | **≥ 75 %** |
| **Doanh thu** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Lợi nhuận** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. **Những khó khăn nào dưới đây ảnh hưởng đến tăng trưởng của Quý Doanh nghiệp trong năm qua và 12 tháng tiếp theo? *(Vui lòng chọn tối đa 5 khó khăn cho mỗi giai đoạn)***

| **Khó khăn** | **12 tháng qua** | **12 tháng tiếp theo** |
| --- | --- | --- |
| Bất ổn chính trị trên thế giới |  |  |
| Kinh tế thế giới tăng trưởng chậm |  |  |
| Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng và sự biến động của thị trường năng lượng |  |  |
| Cầu tiêu dùng yếu |  |  |
| Đơn hàng giảm, triển vọng xuất khẩu kém |  |  |
| Các vấn đề liên quan đến chuỗi cung ứng, logistics, phân phối |  |  |
| Quan ngại thiên tai, dịch bệnh khó lường |  |  |
| Lạm phát ở mức cao |  |  |
| Sức ép từ tỷ giá gia tăng |  |  |
| Các quy định, chính sách của Chính phủ về Thuế phí và hải quan |  |  |
| Rào cản pháp lý và thủ tục hành chính |  |  |
| Khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn, lãi suất cao |  |  |
| Niềm tin thị trường suy giảm |  |  |
| Cơ sở hạ tầng còn kém và chưa đồng bộ |  |  |
| Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành |  |  |
| Khó khăn trong quản trị doanh nghiệp |  |  |
| Sức ép giảm lượng phát thải và vướng mắc khi tiếp cận lộ trình net-zero |  |  |
| Lao động không đáp ứng được về số lượng/chất lượng |  |  |
| Rủi ro an ninh mạng |  |  |
| Khó khăn trong việc tiếp cận khách hàng mới |  |  |
| Khó khăn trong việc chăm sóc và giữ chân khách hàng hiện có |  |  |
| Khác (Vui lòng cho biết): |  |  |

|  |
| --- |
| **PHẦN II: TRIỂN VỌNG TĂNG TRƯỞNG NĂM 2024** |

1. **Quý Doanh nghiệp đánh giá thế nào về triển vọng kinh tế trong năm 2024?**

Tăng trưởng dưới 4,5%

Tăng trưởng từ trên 4,5% - 5%

Tăng trưởng từ trên 5% - 5,5%

Tăng trưởng từ trên 5,5% - 6,0%

Tăng trưởng từ trên 6,0% - 6,5%

Tăng trưởng trên 6,5%

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, triển vọng tăng trưởng trong năm 2024 so với năm 2023 sẽ như thế nào?**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Khó khăn hơn rất nhiều** | **Khó khăn hơn một chút** | **Không thay đổi** | **Khả quan hơn một chút** | **Khả quan hơn rất nhiều** |
| **Nền kinh tế** |  |  |  |  |  |
| **Ngành** |  |  |  |  |  |
| **Doanh nghiệp** |  |  |  |  |  |

1. **Kỳ vọng của Quý Doanh nghiệp đối với một số chỉ tiêu sau của năm 2024 sẽ như thế nào so với năm 2023?**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Giảm đi đáng kể** | **Giảm đi** | **Cơ bản ổn định** | **Tăng lên** | **Tăng lên đáng kể** |
| **Doanh thu** |  |  |  |  |  |
| **Lợi nhuận** |  |  |  |  |  |
| **Chi phí** |  |  |  |  |  |
| **Nhu cầu vốn** |  |  |  |  |  |

1. **Kế hoạch dự kiến của Quý Doanh nghiệp trong năm 2024?**

Mở rộng kinh doanh  Giữ nguyên quy mô kinh doanh  Giảm quy mô kinh doanh

1. **Năm 2024 sẽ có những cơ hội nào đóng góp cho sự tăng trưởng của Quý Doanh nghiệp?**

***(Vui lòng chọn tối đa 5 cơ hội)***

Kinh tế vĩ mô ổn định

Xu hướng chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ và toàn diện

Các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới

Các gói kích thích, chính sách hỗ trợ của Chính phủ

Mặt bằng lãi suất cho vay giảm

Vốn đầu tư nước ngoài (FDI) vào Việt Nam tăng mạnh

Đầu tư công được đẩy mạnh

Thủ tục hành chính ngày càng được tinh gọn, số hóa

Hoạt động du lịch tăng trưởng

Tầm nhìn và chiến lược kinh doanh của công ty rõ ràng và nắm bắt được xu hướng thị trường

Đội ngũ nhân sự giỏi về chuyên môn, giàu kinh nghiệm và có tính kỷ luật cao

Thị phần lớn hiện có của doanh nghiệp

Tiềm lực tài chính dồi dào

Sản phẩm đa dạng, chất lượng cao với giá cả cạnh tranh

Hệ thống phân phối lớn

Mối quan hệ tốt với đối tác và khách hàng

Thành quả từ hoạt động phát triển bền vững của doanh nghiệp

Năng lực quản trị tốt, văn hóa doanh nghiệp vững mạnh

Khác (Vui lòng cho biết):

1. **Đâu là những chiến lược chủ đạo của Quý Doanh nghiệp trong năm 2024?**

***(Vui lòng chỉ chọn tối đa 5 chiến lược trong tất cả các chiến lược dưới đây)***

**Chiến lược quản lý chung**

Tìm kiếm và mở rộng thị trường, khám phá phân khúc khách hàng mới

Tiến hành M&A, hợp tác, liên doanh

Tăng cường hoạt động quản trị rủi ro

Chuyển đổi mô hình kinh doanh

Ứng dụng chuyển đổi số một cách toàn diện

Đa dạng chuỗi cung ứng

Đẩy mạnh phát triển bền vững, thực hành ESG

Khác (vui lòng cho biết):

**Chiến lược sản phẩm**

Đổi mới và nâng cấp sản phẩm/dịch vụ hiện có

Nghiên cứu và phát triển sản phẩm/dịch vụ mới

Nghiên cứu và đổi mới quy trình sản xuất sản phẩm theo hướng xanh hóa

Khác (vui lòng cho biết):

**Chiến lược marketing**

Cải thiện dịch vụ khách hàng

Tăng cường giảm giá/khuyến mãi

Tăng cường các hoạt động PR, quảng bá

Đẩy mạnh tích hợp đa kênh (omni-channel)

Nâng cao trách nhiệm xã hội (CSR)

Khác (vui lòng cho biết):

**Chiến lược về nhân sự**

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng năng suất lao động

Tinh gọn bộ máy nhân sự

Đẩy mạnh phát triển văn hóa doanh nghiệp theo hướng DEI (Diversity, Equity & Inclusion – Đa dạng, Bình đẳng & Hòa nhập)

Khác (vui lòng cho biết):

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là những ngành có tiềm năng tăng trưởng tốt trong năm tới?**

***(Vui lòng chọn tối đa 3 ngành tiềm năng)***

Bất động sản/Xây dựng  Tài chính/Ngân hàng

Bảo hiểm  Điện/Năng lượng

Bán lẻ  Dược phẩm/Y tế

Thực phẩm/Đồ uống  Vận tải/Logistics

Du lịch/Khách sạn/Giải trí  Nông nghiệp/Lâm nghiệp/Thủy sản

Công nghệ thông tin/Viễn thông  Dệt may/Da giày

Khác (Vui lòng cho biết):

|  |
| --- |
| **PHẦN III: ĐỀ XUẤT CHÍNH SÁCH** |

1. **Những khuyến nghị chính sách nào dưới đây Quý Doanh nghiệp cho rằng cần thực hiện trong thời gian tới để hỗ trợ tốt hơn cho hoạt động SXKD và triển vọng tăng trưởng?**

***(Vui lòng chọn tối đa 5 khuyến nghị)***

Đẩy mạnh tốc độ giải ngân và gia hạn các gói hỗ trợ lãi suất, tín dụng ưu đãi

Gia hạn và giảm thuế

Ổn định tỷ giá

Ổn định kinh tế vĩ mô, lạm phát

Cải thiện cơ sở hạ tầng

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

Đơn giản hóa, số hóa thủ tục hành chính

Hoàn thiện, phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia

Hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư để tạo điều kiện phát triển DN tư nhân và SMEs

Hoàn thiện khung pháp lý về phát triển bền vững

Xử lý các vướng mắc liên quan đến quy tắc xuất xứ để tận dụng ưu đãi thuế quan FTA

Khác (Vui lòng cho biết):

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN NHẬN BÁO CÁO** |

**Quý Doanh nghiệp vui lòng cung cấp địa chỉ để nhận Báo cáo Tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2024:**

Tên người nhận:

Bộ phận làm việc:

Địa chỉ nhận báo cáo:

Điện thoại:

Email:

***Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!***